



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## PHỤ LỤC

Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện các Chương trình, nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính theo Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố

(Kèm theo Báo cáo số 488 /BC-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan/cá nhân chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ thực hiện
<b>1. Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng công khai, minh bạch, tạo môi trường thuận lợi cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp:</b>					
1.1	Công tác chỉ đạo, điều hành chương trình cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Các sở ngành thành viên Ban chỉ đạo cải cách hành chính thành phố, các sở - ban - ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn	Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 16/02/2012 về kế hoạch Cải cách hành chính thành phố năm 2012	Sở Nội vụ thường xuyên tham mưu UBND TP các chương trình CCHC hàng năm, kịp thời hướng dẫn các đơn vị xây dựng và triển khai kế hoạch
1.2	Tiếp tục chỉ đạo việc hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp khi ban hành văn bản.	Sở Tư pháp	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Các sở - ban - ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	Quyết định số 4605/QĐ-UBND ngày 27/9/2011 của UBND TP về chương trình hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2011-2015	Đã thực hiện và đang triển khai, theo dõi việc thực hiện QĐ của UBND TP

1.3	<p>Đề cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan hành chính thành phố trong việc thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước. Xử lý nghiêm những cá nhân, cơ quan, đơn vị và địa phương tùy tiện đặt ra các quy định trái pháp luật, thẩm quyền, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức và công dân.</p>	<p>Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố</p>	<p>Sở Nội vụ, Sở Tư pháp; Thanh tra thành phố, các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn.</p>	<p>Chỉ thị số 32/2011/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường các biện pháp thực hiện công tác hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố</p>	
1.4	<p>Tiếp tục cải cách tư pháp, xây dựng các cơ quan tư pháp trong sạch, vững mạnh. Nâng cao phẩm chất, năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp.</p>				
	<p>a) Tổ chức sắp xếp lại các cơ quan tư pháp theo chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 theo tinh thần Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị. Triển khai thực hiện thí điểm định chế thừa phát lại, đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác thi hành án và các hoạt động có liên quan.</p>	<p>Sở Tư pháp</p>	<p>Các cơ quan tư pháp thành phố, các sở - ban - ngành thành phố có liên quan;</p>		<p>Đang triển khai xây dựng Đề án sắp xếp lại các cơ quan tư pháp theo chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 theo tinh thần Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị. Đã tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại trên địa bàn thành phố, qua đó ghi nhận những kết quả bước đầu, đồng thời cho thấy sự ra đời của chế định Thừa phát lại đã đưa chủ trương cải cách tư pháp của Đảng về xã hội hóa một số công việc</p>

				có liên quan đến thi hành án dân sự vào thực tiễn đời sống pháp luật.
b) Nâng cao phẩm chất, năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ cơ quan tư pháp để đủ sức phát hiện, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các loại tội phạm và giải quyết các tranh chấp phát sinh trong xã hội, nhất là ở cơ sở.	Sở Tư pháp	Các cơ quan tư pháp thành phố, các sở - ban - ngành thành phố có liên quan;	Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2012 của UBND TP	Đang triển khai Đề án (dự kiến tháng 10 sẽ khai giảng 02 lớp dành cho CBCC Sở-Ngành, Quận-Huyện với số lượng khoảng 300 người)

## 2. Về tổ chức bộ máy:

**Tổ chức thực hiện chỉ đạo của Chính phủ sau khi điều chỉnh Nghị định số 13/2008/NĐ-CP và Nghị định số 14/2008/NĐ-CP để xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền thành phố từng bước tiếp cận dần với mô hình chính quyền đô thị; hoàn chỉnh và kiện toàn hệ thống quản lý hành chính nhà nước từ thành phố đến cơ sở để đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đô thị lớn với quy mô dân số khoảng 10 triệu theo quy hoạch**

2.1	Thực hiện tốt việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và xã theo quy định; tiếp tục thí điểm thực hiện Bí thư đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tại các đơn vị hành chính quận - huyện, phường - xã, thị trấn			
	a) Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố trong điều kiện không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường theo hướng tăng cường số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, bảo đảm mỗi đơn vị hành chính quận, huyện có ít nhất 3 đại biểu; tăng cường số lượng đại biểu chuyên trách, nâng	Ban chỉ đạo thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường tại Thành phố đã có Báo cáo số 79/BC-BCĐ ngày 05 tháng 6 năm 2012 về tổng kết bước 2 thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường tại Thành phố Hồ Chí Minh. Báo cáo có một số kiến nghị về tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân Thành phố	Ban chỉ đạo thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường tại Thành phố Hồ Chí Minh. Báo cáo có một số kiến nghị về tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân Thành phố	- 24 quận-huyện và 259 phường tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, Kế hoạch của thành phố về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường đến các cơ quan, tổ chức liên quan. Việc sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ; quy trình nhân sự bổ nhiệm thành

	cao tính chuyên nghiệp của đại biểu; cơ quan thường trực Hội đồng nhân dân và các ban Hội đồng nhân dân đủ mạnh để đảm bảo vai trò quyết định các vấn đề lớn và giám sát việc thực hiện của các cơ quan hành chính các cấp ở thành phố theo luật định.			trong điều kiện không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường.	viên Ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, được duy trì thực hiện, đảm bảo hoạt động liên tục khi thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân.
	b) Tổng kết, rút kinh nghiệm, kiến nghị bổ sung và hoàn thiện cơ sở pháp lý về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân quận – huyện, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân; tiếp tục kiến nghị mở rộng thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân tại các xã, thị trấn. Mở rộng việc thực hiện thí điểm mô hình Bí thư đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận – huyện, phường, xã, thị trấn; tăng cường vai trò giám sát và đại diện cho dân của đại biểu Hội đồng nhân dân và tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.	Ban chỉ đạo thí điểm không tổ chức HĐND quận, huyện, phường tại thành phố	Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Thành ủy; Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	Ban chỉ đạo thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường tại Thành phố đã có Báo cáo số 79/BC-BCĐ ngày 05 tháng 6 năm 2012 về tổng kết bước 2 thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường tại Thành phố Hồ Chí Minh. Báo cáo tổng kết có một số kiến nghị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi thực hiện không tổ chức Hội đồng nhân dân; kiến nghị mở rộng thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân tại các xã, thị trấn. Mở rộng việc thực hiện thí điểm mô hình Bí thư đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận -	- Về thực hiện thí điểm Bí thư cấp ủy đồng thời Chủ tịch đến nay thành phố đã có 04 quận, huyện (7, 11, Phú Nhuận, huyện Nhà Bè) và có 54/259 phường, 05 xã, 01 thị trấn đã thực hiện thí điểm Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân

				huyện, phường, xã, thị trấn. Ban chỉ đạo thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường tại thành phố đã có Báo cáo chuyên đề số 80/BC-BCĐ ngày 05 tháng 6 năm 2012 về “Nghiên cứu mô hình chính quyền đô thị trong điều kiện không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường. Báo cáo nêu cơ sở lý luận, những ưu điểm và bất cập của quy định hiện hành, đề xuất định hướng mô hình tổ chức bộ máy quản lý cho phù hợp với khu vực đô thị và khu vực nông thôn.	
2.2	Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh nội dung Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ; từng bước kiện toàn và sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố phù hợp với điều kiện và đặc thù của đô thị lớn.	Sở Nội vụ	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận - huyện	- Với điều kiện đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị có quy mô dân số 10 triệu dân, nhằm tạo điều kiện cho thành phố hoàn thành nhiệm vụ chính trị và kinh tế - xã hội, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND TP kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện cơ chế riêng so với Nghị định số 13/2008/NĐ-CP như: điều	- Tại Thông báo số 134/TB-VPCP ngày 06/6/2011, Thủ tướng Chính phủ đã cho phép Thành phố Hồ Chí Minh được căn cứ tình hình cụ thể phân công Sở Giao thông vận tải trực tiếp quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đô thị (những nội dung khác chưa có ý kiến). - Ngoài ra, SNV đang

			<p>chuyển chức năng nhiệm vụ giữa các sở gồm Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND về thành lập Ban Dân tộc trên cơ sở hợp nhất Ban Công tác người Hoa và bộ phận quản lý nhà nước về công tác dân tộc của Ban Tôn giáo và Dân tộc thuộc Sở Nội vụ, Quyết định số 11/2012/QĐ-UBND ngày 16/3/2012 về đổi tên Ban Tôn giáo và Dân tộc thành Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ.</li> <li>- Đã hoàn thành Báo cáo số 1829/BC-SNV ngày 22/12/2011 về thực trạng việc thực hiện quyền hạn, tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố gửi Viện Khoa học Tổ chức Nhà nước-Bộ Nội vụ.</li> </ul>	<p>phối hợp với Văn phòng Tiệp công dân xây dựng Đề án kiện toàn tổ chức tiệp công dân thuộc các sở ngành và Ủy ban nhân dân quận huyện của Thành phố.</p>
--	--	--	---	--

2.3	<p>Đẩy mạnh phân cấp trong công tác quản lý nhà nước đồng bộ và phù hợp hơn cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn theo hướng xác định rõ nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, từng cấp chính quyền địa phương.</p>
	<p>a) Xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban nhân dân quận – huyện với các cơ quan chuyên môn cấp thành phố để đảm bảo tính thống nhất và thông suốt tổ chức và quản lý.</p> <p>Sở Nội vụ</p> <p>Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn</p> <p>Theo Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Thành phố thuộc tỉnh quy định: “các cơ quan chuyên môn quận - huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện quản lý nhà nước về các lĩnh vực được phân công”, do đó các cơ quan chuyên môn quận - huyện sẽ chịu sự chỉ đạo, quản lý công tác của Ủy ban nhân dân quận - huyện; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở liên quan. Hiện nay, giữa các cơ quan chuyên môn cấp Thành phố có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn quận - huyện thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của từng cơ quan chuyên môn Thành phố và quận - huyện. Do đó, không nhất thiết phải xây dựng quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân</p>

				quận - huyện với các sở, ngành thành phố.	
	b) Tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm vừa bảo đảm sự lãnh đạo tập trung thống nhất vừa phát huy tính chủ động sáng tạo của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện.	Thanh tra thành phố	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn	QĐ số 420/QĐ-UBND ngày 26/01/2011, số 871/QĐ-UBND ngày 26/02/2011 của UBND TP phê duyệt kế hoạch thanh tra	Hàng năm Thanh tra thành phố đều xây dựng kế hoạch cụ thể trình UBND TP phê duyệt
2.4	Tổ chức bộ máy chính quyền các cấp theo đặc điểm đô thị tại thành phố Hồ Chí Minh				
	a) Kiện toàn, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các quận - huyện theo quy định của Chính phủ và Đề án được duyệt.	Sở Nội vụ	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện.	- Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND và số 02/2011/QĐ-UBND ngày 11/01/2011 của UBND TP về Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính-Kế hoạch và Phòng Kinh tế quận-huyện.  - Tiếp tục áp dụng thống nhất mô hình tổ chức các phòng chuyên môn quận-huyện thuộc Thành phố Hồ Chí Minh như nhau để phù hợp với tình hình đô thị hóa ở các huyện hiện nay. Cụ thể, tại các huyện có Phòng Kinh tế và Phòng Quản lý đô thị (thay vì Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Công Thương).  - Tiếp tục hỗ trợ Ủy ban nhân dân quận-huyện phân công Phòng Kinh tế thực hiện công tác quản lý nhà nước về “đăng ký kinh doanh; tổng hợp, thống nhất quản lý về kinh tế hợp tác xã, kinh tế tập thể và kinh tế tư	

				<i>nhân</i> " (thay vì Phòng Tài chính - Kế hoạch) và Phòng Quản lý đô thị thực hiện nhiệm vụ " <i>Phòng, chống thiên tai (lũ, lụt, bão, ...)</i> " (thay vì Phòng Kinh tế).
b) Đẩy mạnh phân cấp nhiệm vụ từ Ủy ban nhân dân thành phố cho các sở - ngành, quận - huyện, phường - xã, thị trấn xác định rõ trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền.	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp; Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch UBND quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định: - Phân cấp cho Ủy ban nhân dân quận - huyện quyết định số lượng, bố trí các chức danh cán bộ, công chức và cán bộ không chuyên trách phường, xã, thị trấn (Quyết định số 60/2010/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2010); - Chuyển giao việc thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn cho Ủy ban nhân dân quận - huyện (Công văn số 642/UBND-VX ngày 16 tháng 02 năm 2012); - Phân cấp cho Thủ trưởng Sở, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và phụ cấp thâm niên vượt khung (gọi chung là nâng lương) đối với cán bộ, công chức, viên chức của các đơn vị thuộc Thành phố (Quyết	

				định số 3556/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2012).	
	c) Thí điểm nhân dân bầu trực tiếp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	Sở Nội vụ	Ủy ban nhân dân các huyện, xã.	Do Thành phố đang đề nghị thí điểm mô hình chính quyền đô thị, 3/5 huyện đô thị hóa nhanh đang nghiên cứu đề nghị nâng thành thị xã... nên việc thực hiện “thí điểm nhân dân bầu trực tiếp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã” là không cần thiết tại Thành phố Hồ Chí Minh.	

	d) Nghiên cứu xây dựng Đề án thành lập cơ quan Tài phán hành chính	Thanh tra thành phố	Sở Nội vụ; Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Viện Nghiên cứu phát triển		Đang triển khai xây dựng Đề án
--	--	---------------------	---	--	--------------------------------

### 3. Tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách chế độ công chức, công vụ:

3.1	Công tác đào tạo, bồi dưỡng:				
	a) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chương trình đào tạo nguồn nhân lực của thành phố giai đoạn 2010 - 2015. Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí công tác (về kiến thức, kỹ năng và thái độ hành vi ứng xử); gắn liền	Sở Nội vụ	Trường Cán bộ thành phố, các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch UBND quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	Đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2011 về ban hành kế hoạch thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thành phố 2011-2015; Quyết định số 5033/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2011 về phê	Hiện đang tổ chức thực hiện theo tiến độ hàng năm.

	với nội dung cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Thực hiện chế độ đào tạo trước khi bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo trong bộ máy hành chính thành phố.			được quyết định theo kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức nhà nước của Thành phố giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2012 về ban hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với cán bộ công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp của Thành phố giai đoạn 2010-2015.	
	b) Tổ chức học tập, quán triệt và có kế hoạch triển khai thực hiện Luật Cán bộ, Công chức và các Nghị định của Chính phủ; từng bước nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức.	Sở Nội vụ	Trường Cán bộ thành phố, các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch UBND quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	- Tổ chức học tập, quán triệt và có kế hoạch triển khai thực hiện Luật Cán bộ, công chức và các Nghị định, Thông tư có liên quan với 950 lượt cán bộ, công chức tham dự nhằm từng bước nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức của Thành phố.	
	c) Đổi mới phương thức và nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức sát với thực tế, hướng vào các vấn đề thiết thực đặt ra từ quá trình thực thi công vụ. Thông	Sở Nội vụ	Trường Cán bộ thành phố, các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch UBND quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	Đã phối hợp với Ban Quản lý dự án Cải cách hành chính xây dựng 20 chuyên đề mới, gồm: kỹ năng lãnh đạo và quản lý; quản lý chiến lược và xây dựng chiến lược phát triển	

<p>qua đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng hành chính bảo đảm tính thống nhất trong hoạt động của cơ quan hành chính, nhất là trong giải quyết các yêu cầu của nhân dân, doanh nghiệp.</p>		<p>Thành phố; kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định; kỹ năng nghiên cứu và phân tích chính sách công; kỹ năng quản lý nguồn nhân lực... và tổ chức đào tạo thí điểm, đồng thời chuyển giao cho Trường Cán bộ Thành phố để tiếp tục áp dụng việc đổi mới phương thức và nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức sát với thực tế, hướng vào các vấn đề thiết thực đặt ra từ quá trình thực thi công vụ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đổi mới chương trình đào tạo Trung cấp chính trị và Trung cấp hành chính giúp tiết kiệm kinh phí và giảm thời gian học cho cán bộ, công chức. Cụ thể: cán bộ, công chức có bằng Trung cấp chính trị khi có nhu cầu học lấy bằng Trung cấp hành chính chỉ cần học 5 tháng chuyển đổi bổ sung kiến thức sẽ được cấp bằng Trung cấp hành chính thay vì phải học 20 tháng như chương trình trước đây.</li> </ul>	
---	--	---	--

	d) Thực hiện cơ chế đào tạo tiền công vụ và đào tạo, bồi dưỡng trong công vụ theo định kỳ bắt buộc hàng năm; thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm.	Sở Nội vụ	Trường Cán bộ thành phố, các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch UBND quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	- Thực hiện cơ chế đào tạo tiền công vụ và đào tạo, bồi dưỡng trong công vụ về kiến thức quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, vi tính định kỳ bắt buộc hàng năm cho 36.213 lượt cán bộ, công chức theo Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ. - Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm về kỹ năng lãnh đạo, quản lý và kỹ năng nghiên cứu và phân tích chính sách công cho 167 cán bộ lãnh đạo cấp phòng-ban trong bộ máy hành chính nhà nước.	Đang xây dựng đề cương thực hiện cơ chế đào tạo tiền công vụ và đào tạo, bồi dưỡng trong công vụ theo định kỳ bắt buộc hàng năm; thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm.
3.2	Việc tuyển dụng cán bộ, công chức hành chính phải thực sự xuất phát từ yêu cầu công việc, theo tiêu chí công khai, trên cơ sở phân tích, đánh giá, dự báo nguồn nhân lực hiện tại và tương lai. Việc tuyển dụng gắn với tinh giản biên chế theo hướng đổi mới về chất, thay thế những người không đáp ứng được yêu cầu thực thi công vụ trong nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại.				
	a) Xây dựng Đề án cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức ở các cơ quan hành chính và sự nghiệp của thành phố;	Sở Nội vụ	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn.		- Đã tổng hợp, báo cáo cơ cấu ngạch, số lượng, chất lượng cán bộ, công chức và đăng ký chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức, từ đó làm cơ sở xây dựng Đề án cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức ở các cơ quan hành chính của Thành phố.

	b) Xây dựng Đề án tổ chức thực hiện thí điểm đổi mới cách tuyển chọn cán bộ vào các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng	Sở Nội vụ	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	- Đã hoàn thành việc xây dựng đề cương Đề án tổ chức thực hiện thí điểm đổi mới cách tuyển chọn cán bộ vào các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng-ban chuyên môn thuộc quận-huyện, sở-ngành, tiến tới xây dựng đề án chi tiết trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định và triển khai thí điểm ở một số quận-huyện, sở-ngành thành phố. Đến năm 2015 dự kiến áp dụng rộng rãi trên phạm vi toàn Thành phố.
	c) Làm tốt công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch cán bộ, công chức; xây dựng chính sách đai ngộ, khen thưởng, thu hút đối với cán bộ, chuyên gia có trình độ cao (trong và ngoài nước) có công trình ứng dụng có hiệu quả vào sự phát triển của thành phố;	Sở Nội vụ	Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy làm tốt công tác xây dựng quy hoạch và thực hiện quy hoạch cán bộ, công chức (cán bộ diện Thành ủy quản lý, cán bộ nguồn dự bị đưa về cơ sở công tác, quy hoạch cán bộ xuất thân từ công nhân...).</li> <li>- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố về chế độ ưu đãi thí điểm đặc thù cho các nhà khoa học Việt kiều công tác tại Viện Khoa học và Công</li> </ul> <p>Tiếp tục theo dõi và thực hiện các chính sách Ủy ban nhân dân Thành phố đã duyệt cho đội ngũ cán bộ trí thức này.</p>

				nghệ tính toán; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao; Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao; là tiền đề để xây dựng chính sách đai ngộ, khen thưởng, thu hút đối với cán bộ, chuyên gia có trình độ cao (trong và ngoài nước) có công trình ứng dụng có hiệu quả vào sự phát triển của thành phố.	
3.3	Xây dựng tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ và chất lượng hoàn thành nhiệm vụ cụ thể, thống nhất, khoa học, khách quan nhằm động viên, khuyển khích, phát huy tối đa khả năng công hiến, bộ lộ tiềm năng và góp phần cải thiện môi trường làm việc.	Sở Nội vụ	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn.		- Đã đề xuất Bộ Nội vụ sửa đổi Quyết định số 11/1998/QĐ-TCCP-CCVC ngày 05/12/1998 của Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ về ban hành Quy chế đánh giá công chức hàng năm (hiện nay quy trình đánh giá cán bộ khối đảng và khối chính quyền khác nhau). Sau khi có hướng dẫn mới của Bộ Nội vụ, Thành phố sẽ nghiên cứu xây dựng tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ và chất lượng hoàn thành nhiệm vụ cụ thể, thống nhất, khoa học, khách quan. Thành phố đang xây dựng dự thảo Quy định

				tạm thời đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.
3.4	Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm soát được các đầu mối công việc trong nội bộ các cơ quan hành chính để phát hiện kịp thời các nguy cơ dẫn đến tiêu cực, quan liêu và tham nhũng.			
	a) Sơ kết 3 năm thực hiện Nghị định 158/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ và tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; nhất là những loại công việc thường xuyên tiếp xúc với nhân dân và doanh nghiệp.	Sở Nội vụ	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	Báo cáo số 123/BC-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2011 về thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP và Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ.
	b) Triển khai thực hiện Nghị định số 63 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	- Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện.	Thành lập phòng Kiểm soát thủ tục hành chính (QĐ số 1516/QĐ-UBND ngày 25/3/2011 của UBND TP); ban hành quy định về kiểm soát thủ tục hành chính (Quyết định số 79/2011/QĐ-UBND ngày 13/12/2011 của UBND TP); ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính (Quyết định số 80/2011/QĐ-UBND ngày

				13/12/2011 của UBND TP)	
	c) Nghiên cứu về chính sách và chế độ tôn vinh, khuyến khích sự tận tâm thực hiện công vụ, khen thưởng thích đáng về vật và tinh thần cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Thành ủy; Sở Tài chính; Thanh tra thành phố; Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng	<p>Đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định 58/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2011 thay thế Quyết định 169/2006/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố và ban hành văn bản góp ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, Khen thưởng.</p> <p>Trong 02 năm qua, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành gần 2000 quyết định khen thưởng cấp Thành phố và đề xuất Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Quốc hội 176 tờ trình khen cao</p>	<p>Tiếp tục thực hiện tốt công tác khen thưởng kinh tế - xã hội cấp Thành phố, hoàn tất hồ sơ các trường hợp đề nghị phong tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp nhà nước đúng tiêu chuẩn và theo luật định.</p>

#### 4. Cải cách tài chính công:

4.1	Tăng cường giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công thay cho việc hỗ trợ	Sở Tài chính	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường	Quyết định của UBND TP giao quyền tự chủ về tài chính và báo cáo kết quả thực hiện trình UBND TP để báo cáo Chính phủ	Định kỳ Sở tài chính đều có báo cáo theo quy định
-----	---	--------------	--	---	---

	kinh phí hoạt động thường xuyên để ngân sách thành phố tập trung phát triển các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm.		- xã, thị trấn.	định kỳ hàng năm	
4.2	Nghiên cứu, góp ý Đề án thí điểm thực hiện cơ chế cấp phát ngân sách theo kết quả công việc đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Tài chính	Sở Nội vụ; Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư.		Đến nay chưa có Đề án của Chính phủ nên chưa triển khai thực hiện
4.3	Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính.	Sở Tài chính	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận - huyện.	Quyết định của UBND TP giao quyền tự chủ về tài chính và báo cáo kết quả thực hiện trình UBND TP để báo cáo Chính phủ định kỳ hàng năm	Định kỳ Sở tài chính đều có báo cáo theo quy định
4.4	Thực hiện Nghị định số 43/2005/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Tài chính	Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; Ủy ban nhân dân các quận - huyện.	Quyết định của UBND TP giao quyền tự chủ về tài chính và báo cáo kết quả thực hiện trình UBND TP để báo cáo Chính phủ định kỳ hàng năm	Định kỳ Sở tài chính đều có báo cáo theo quy định
4.5	Thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Ủy ban nhân dân các		Hàng năm, UBND TP có báo cáo kết quả thực hiện NĐ 115

	của Tổ chức khoa học và công nghệ		quận - huyện		
4.6	Nghiên cứu góp ý Đề án xây dựng cơ chế thực hiện chuyển đổi một số đơn vị sự nghiệp công lập đang đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên hoặc tự đảm bảo được phần lớn kinh phí hoạt động thường xuyên sang doanh nghiệp nhà nước (Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên).	Sở Tài chính	Sở Nội vụ; Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư.		Đến nay chưa có Đề án của Chính phủ nên chưa triển khai thực hiện
4.7	Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất chính sách và giải pháp thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa trên những lĩnh vực thành phố có thể thực hiện (y tế, giáo dục–đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao, cơ sở hạ tầng đô thị...)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải, Sở Nội vụ, các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận - huyện		SKHĐT đã chỉ đạo, phân công cụ thể các phòng chuyên môn nghiên cứu, xây dựng kế hoạch theo từng lĩnh vực
4.9	Thí điểm thực hiện chi ngân sách theo kết quả công việc. Xây dựng cơ chế, chính sách về quản lý tài chính, giá cả sát với tình hình KT-XH TP	Sở Tài chính	Các sở - ngành, cơ quan trực thuộc thành phố; Ủy ban nhân dân các quận - huyện		Đến nay chưa có Đề án của Chính phủ nên chưa triển khai thực hiện
<b>5. Hiện đại hóa nền hành chính thành phố:</b>					
5.1	a) Thống nhất việc ứng dụng công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở - ban - ngành thành phố có liên	Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày	

	từ thành phố đến phường-xã, thị trấn, nhằm phục vụ và giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến quyền lợi của nhân dân và doanh nghiệp theo quy định; giúp các cơ quan nhà nước xử lý công việc nhanh, chính xác; giúp lãnh đạo nắm thông tin kịp thời, kiểm tra công việc đã chỉ đạo.		quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	28/6/2012 của UBND TP về phê duyệt “Chương trình phát triển công nghệ thông tin – truyền thông giai đoạn 2011 – 2015”	
	b) Hoàn thành hệ thống thông tin cấp cơ sở, đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin-truyền thông và hoàn thiện, nâng cấp các ứng dụng cho 24 quận, huyện và 30 sở, ngành.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 28/6/2012 của UBND TP về phê duyệt “Chương trình phát triển công nghệ thông tin – truyền thông giai đoạn 2011 – 2015”	
	c) Từng bước xây dựng hệ thống giao ban trực tuyến giữa Ủy ban nhân dân thành phố với các đơn vị; bảo đảm hệ thống chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin thông suốt, kịp thời từ Ủy ban nhân dân thành phố đến các đơn vị; tiến đến xây dựng hệ thống Chính quyền điện tử trên địa bàn thành phố hoạt động hiệu quả.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 28/6/2012 của UBND TP về phê duyệt “Chương trình phát triển công nghệ thông tin – truyền thông giai đoạn 2011 – 2015”	

	d) Quy hoạch chuẩn hóa các công sở hành chính các cấp; khắc phục tình trạng một số trụ sở cơ quan hành chính nhất là cấp phường-xã, thị trấn chưa đáp ứng được yêu cầu hoạt động; trang bị phương tiện làm việc, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp đến liên hệ giải quyết công việc.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	QĐ số 80/2010/QĐ-UBND ngày 19/11/2010 của UBND TP	Đã phân cấp việc đầu tư xây dựng trụ sở làm việc cho UBND Quận-Huyện
5.2	Tiếp tục hoàn thiện hệ thống “một cửa điện tử”, các hệ thống thông tin, điều hành kinh tế, văn hóa - xã hội, quản lý đô thị và khoa học - công nghệ; tạo luồng thông tin tự động.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 28/6/2012 của UBND TP về phê duyệt “Chương trình phát triển công nghệ thông tin – truyền thông giai đoạn 2011 – 2015”	
	a) Tiếp tục mở rộng phạm vi kết nối với 24 quận - huyện và các sở, ban, ngành “Một cửa điện tử” cung cấp tình trạng giải quyết hồ sơ thành phố. Xây dựng bản đồ chia sẻ thông tin của các đơn vị sở, ngành, quận, huyện.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn.	Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 28/6/2012 của UBND TP về phê duyệt “Chương trình phát triển công nghệ thông tin – truyền thông giai đoạn 2011 – 2015”	
	b) Hoàn thiện hạ tầng truyền thông với dung lượng lớn, tốc độ và chất lượng cao, phục vụ tốt hơn công tác lãnh đạo, chỉ đạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường	Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 28/6/2012 của UBND TP về phê duyệt “Chương trình phát triển công nghệ	

	của các cấp chính quyền thành phố và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ và dịch vụ công trực tuyến.		- xã, thị trấn.	thông tin – truyền thông giai đoạn 2011 – 2015”	
5.3	Khai thác tối đa công năng về ứng dụng công nghệ thông tin từ thành phố đến phường - xã, thị trấn gắn với quá trình thực hiện cài cách hành chính; tiếp tục hoàn thiện hệ thống “một cửa điện tử”; triển khai mạng Metronet phục vụ Chính phủ điện tử kết nối các sở - ngành và UBND các quận – huyện thành một hệ thống	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 28/6/2012 của UBND TP về phê duyệt “Chương trình phát triển công nghệ thông tin – truyền thông giai đoạn 2011 – 2015”	
5.4	Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 từ thành phố đến UBND phường - xã thị trấn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở - ban - ngành thành phố có liên quan; Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn		UBND TP đang xem xét ban hành kế hoạch